TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10-3-2023
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Nguyễn Thị Vinh.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa***: Bà Đỗ Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 24/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2023 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Lê Thùy L, sinh năm 2000; nơi cư trú: Số 26 Lê Chân, phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Đức Tr, sinh năm 1996; nơi cư trú: Số 02B/1, phố Nguyễn Thái Học, phường Quang Tr, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội, hiện đang ở Australia; vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai nguyên đơn chị Phạm Lê Thùy L trình bày:

Chị Phạm Lê Thùy L kết hôn với anh Đỗ Đức Tr trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 06 tháng 6 năm 2018 tại Ủy ban nhân dân (nay gọi tắt là UBND) phường An Biên, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Sau khi kết hôn, chị L và anh Tr đã sang Australia lao động, học tập. Trong thời gian chung sống, giữa hai người phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh chị sinh sống và làm việc ở hai nơi cách xa nhau. Giữa hai người không còn liên lạc, và đến nay không còn quan hệ gì về mặt tình cảm và kinh tế. Nay chị Phạm Lê Thùy L nhận

thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đỗ Đức Tr

Về con chung: Chị Phạm Lê Thùy L và anh Đỗ Đức Tr không có con chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị Phạm Lê Thùy L và anh Đỗ Đức Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong bản tự khai của bị đơn anh Đỗ Đức Tr được gửi về từ Australia (được giám định chữ viết, chữ ký đúng là chữ viết, chữ ký của anh Tr) trình bày:

Anh Đỗ Đức Tr thống nhất về quá trình kết hôn cũng như mâu thuẫn vợ chồng giữa anh và chị Phạm Lê Thùy L. Nay, chị L làm đơn xin ly hôn với anh, anh đồng ý, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Anh chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký về cơ bản đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi xét xử vụ án. Tòa án xét xử vắng mặt chị Phạm Lê Thùy L và anh Đỗ Đức Tr là đúng quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 điểm c khoản 6 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào khoản 1 và khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 9, 14, 51, 53, 56, khoản 1 Điều 89 của Luật Hôn nhân và Gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Lê Thùy L: Về quan hệ hôn nhân và gia đình, cho chị Phạm Lê Thùy L được ly hôn anh Đỗ Đức Tr; về con chung, chị Phạm Lê Thùy L và anh Đỗ Đức Tr không có con chung, không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết; về tài sản chung: Chị Phạm Lê Thùy L không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí và các chi phí khác: Chị Phạm Lê Thùy L phải chịu án phí theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền: Chị Phạm Lê Thùy L và anh Đỗ Đức Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 06 tháng 6 năm 2018. Chị Phạm Lê Thùy L có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, đây là vụ án tranh chấp về ly hôn. Anh Đỗ Đức Tr hiện đang ở nước ngoài. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm b khoản 1 Điều 39, Điều 469, Điều 470 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Phạm Lê Thùy L và bị đơn anh Đỗ Đức Tr đều vắng mặt tại phiên tòa và có đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[3] Lời khai của chị Phạm Lê Thùy L và anh Đỗ Đức Tr thống nhất với lời khai của đại diện gia đình về thời gian kết hôn, về quan hệ hôn nhân, nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng. Do đó, có cơ sở xác định cuộc sống chung giữa chị Phạm Lê Thùy L và anh Đỗ Đức Tr có mâu thuẫn do bất đồng trong quan điểm, lối sống. Cuộc sống chung vợ chồng giữa chị Phạm Lê Thùy L và anh Đỗ Đức Tr đã không còn tồn tại từ lâu, đến nay anh chị không còn liên hệ với nhau. Anh Đỗ Đức Tr hiện đang sống tại Australia còn chị Phạm Lê Thùy L đã trở về Việt Nam. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên đã ly thân không ai còn quan tâm đến ai cả về tình cảm cũng như kinh tế, do khoảng cách địa lý xa xôi khó có khả năng hàn gắn, đoàn tụ. Xét, quan hệ hôn nhân giữa hai bên đã thực sự không còn yêu thương nhau, cuộc sống chung không thể kéo dài, mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị L xin ly hôn với anh Tr và anh Tr đồng ý ly hôn nên cần áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Lê Thùy L, cho chị Phạm Lê Thùy L và anh Đỗ Đức Tr được ly hôn.

[4] Về con chung: Chị Phạm Lê Thùy L và anh Đỗ Đức Tr không yêu cầu giải quyết nên không cần xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị Phạm Lê Thùy L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không cần xem xét giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Lê Thùy L là nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 9, 14, 51, 53, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; khoản 1 Điều 37, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 273, Điều 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Lê Thùy L về việc xin ly hôn:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phạm Lê Thùy L được ly hôn với anh Đỗ Đức Tr.

2. Về con chung: Chị Phạm Lê Thùy L và anh Đỗ Đức Tr không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Chị Phạm Lê Thùy L và anh Đỗ Đức Tr tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Phạm Lê Thùy L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0006304 ngày 06 tháng 02 năm 2023 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Lê Thùy L đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Chị Phạm Lê Thùy L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Anh Đỗ Đức Tr được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND p.An Biên, q. Lê Chân, TP Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Thị Vân Thúy